

Số: 373/TTr-STNMT

Điện Biên, ngày 16 tháng 12 năm 2019

TỜ TRÌNH

**Về việc phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án
“Thủy điện Huổi Chan 1, xã Mường Pôn, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên”**

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 23 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 40/2019/NĐ-CP ngày 13 tháng 5 năm 2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Nghị định số 18/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ quy định về quy hoạch bảo vệ môi trường, đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 27/2015/TT-BTNMT ngày 29 tháng 5 năm 2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường;

Căn cứ Quyết định số 143/QĐ-UBND ngày 29/01/2016 của UBND tỉnh Điện Biên về việc ủy quyền một số nội dung trong thẩm định báo cáo đánh giá môi trường chiến lược, báo cáo đánh giá tác động môi trường, đề án bảo vệ môi trường chi tiết, phương án cải tạo, phục hồi môi trường và phương án cải tạo, phục hồi môi trường bổ sung của các dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh Điện Biên;

Thực hiện Quyết định số 125/QĐ-STNMT ngày 27/7/2018 của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường về việc thành lập Hội đồng thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án “Thủy điện Huổi Chan 1, xã Mường Pôn, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên” (sau đây gọi tắt là dự án); ngày 07/8/2018, Hội đồng thẩm định đã tổ chức phiên họp chính thức và nhất trí thông qua báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án với điều kiện phải chỉnh sửa, bổ sung theo các ý kiến tham gia của thành viên Hội đồng.

Trong quá trình chỉnh sửa báo cáo sau phiên họp chính thức của Hội đồng, chủ dự án đã thực hiện điều chỉnh thiết kế cơ sở của dự án dẫn đến chồng lấn về mực nước dâng bình thường và mực nước hạ lưu giữa thủy điện Huổi Chan 1 và thủy điện Huổi Vang. Nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện các dự án, ngày 19/3/2019, UBND tỉnh ban hành Văn bản số 696/UBND-KT về việc điều chỉnh mực nước dâng bình thường dự án thủy điện Huổi Vang và mực nước hạ lưu dự án thủy điện Huổi Chan 1, trong

đó, điều chỉnh mực nước hạ lưu min của dự án thủy điện Huổi Chan 1 từ +370m lên +371,3m. Chủ dự án đã thực hiện chỉnh sửa báo cáo nội dung báo cáo đánh giá tác động môi trường, điều chỉnh thiết kế cơ sở, thiết kế kỹ thuật và các nội dung khác có liên quan đến dự án; gửi Sở Tài nguyên và Môi trường (cơ quan thường trực Hội đồng) để tiếp tục thẩm định (Công văn số 156/BC-Cty ngày 01/11/2019 của Công ty TNHH thương mại và xây dựng số 6 về việc chỉnh sửa, bổ sung nội dung Báo cáo đánh giá tác động môi trường dự án Thủy điện Huổi Chan 1, xã Mường Pồn, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên" theo ý kiến của Hội đồng thẩm định ngày 07/8/2018).

Để đảm bảo nội dung báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án trước khi trình UBND tỉnh phê duyệt, Sở Tài nguyên và Môi trường tiếp tục xin ý kiến các thành viên Hội đồng thẩm định đối với báo cáo đánh giá tác động của dự án đã được chủ dự án chỉnh sửa, bổ sung; đồng thời, Sở xin ý kiến của Sở Ngoại vụ và Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh Điện Biên đối với nội dung ảnh hưởng của mực nước dâng bình thường (392m) và mực nước lũ kiểm tra (395,26m) đến đường biên giới Việt - Lào theo Hiệp định về Quy chế quản lý biên giới và cửa khẩu biên giới trên đất liền giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào ký ngày 16/3/2016; theo đó, Sở Ngoại vụ và Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh Điện Biên đã khẳng định mực nước dâng bình thường (392m) và mực nước lũ kiểm tra (395,26m) không ảnh hưởng đến đường biên giới Việt Nam - Lào.

Sau khi xét nội dung báo cáo đánh giá tác động môi trường dự án "Thủy điện Huổi Chan 1, xã Mường Pồn, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên" đã được chỉnh sửa, bổ sung gửi kèm theo Văn bản giải trình số 171/BC-Cty ngày 11/12/2019 của Công ty TNHH thương mại và xây dựng số 6 về việc chỉnh sửa các nội dung báo cáo đánh giá tác động môi trường dự án "Thủy điện Huổi Chan 1, xã Mường Pồn, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên" theo ý kiến của Hội đồng thẩm định và ý kiến của Sở Ngoại vụ và Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh Điện Biên.

Sở Tài nguyên và Môi trường lập Tờ trình kính trình UBND tỉnh Điện Biên xem xét, phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường dự án "Thủy điện Huổi Chan 1, xã Mường Pồn, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên" (có dự thảo Quyết định kèm theo)./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Sở;
- Chi cục BVMT;
- Lưu VT, HS.

Q. GIÁM ĐỐC



Ngọc Khuê

Số: /QĐ-UBND

Điện Biên, ngày tháng năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án
“Thủy điện Huổi Chan 1, xã Mường Pồn, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên”**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 23 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 40/2019/NĐ-CP ngày 13 tháng 5 năm 2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật bảo vệ môi trường;

Căn cứ Nghị định số 18/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ quy định về quy hoạch bảo vệ môi trường, đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 27/2015/TT-BTNMT ngày 29 tháng 5 năm 2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường;

Xét đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số ... /TTr-STNMT ngày tháng năm 2019 (kèm theo báo cáo đánh giá tác động môi trường dự án “Thủy điện Huổi Chan 1, xã Mường Pồn, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên”),

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường dự án “Thủy điện Huổi Chan 1, xã Mường Pồn, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên” (sau đây gọi là Dự án) được lập bởi Công ty TNHH thương mại và xây dựng số 6 (sau đây gọi là Chủ dự án) với nội dung chủ yếu sau đây:

1. Phạm vi, quy mô, công suất của Dự án:

- Dự án được xây dựng trên sông Nậm Mực đoạn chảy qua xã Mường Pồn, huyện Điện Biên tỉnh Điện Biên với tổng công suất lắp máy là 15MW.

- Tổng diện tích chiếm dụng đất của dự án là 46 ha.

- Các hạng mục chính bao gồm:

+ Hồ chứa nước, đập dâng, đập tràn, cửa lấy nước, nhà máy thủy điện sau đập, ống xả dòng chảy tối thiểu.

+ Các công trình phụ trợ gồm: Trạm biến áp 110kV, đường thi công và vận hành, nhà quản lý vận hành và nhà ở cán bộ công nhân viên, hệ thống cấp điện thi công, bãi thải, khu phụ trợ...

- Các hạng mục công trình của Dự án được mô tả trong báo cáo đánh giá tác động môi trường được phê duyệt kèm theo Quyết định này.

- Phạm vi báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án không bao gồm hoạt động khai thác vật liệu xây dựng và tuyến đường dây truyền tải điện từ trạm phân phối 110kV lên mạng lưới điện quốc gia.

2. Yêu cầu về bảo vệ môi trường đối với Dự án:

2.1. Phối hợp với chính quyền địa phương thực hiện công tác đền bù, giải phóng mặt bằng theo đúng các quy định hiện hành trước khi tiến hành các hoạt động xây dựng.

2.2. Tuân thủ nghiêm ngặt các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường, đầu tư, xây dựng, các Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, quy phạm kỹ thuật của pháp luật hiện hành trong quá trình thẩm định, phê duyệt thiết kế các hạng mục công trình của dự án.

2.3. Tuân thủ QCVN 26:2010/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tiếng ồn và QCVN 27:2010/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về độ rung; QCVN 05:2013/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng không khí xung quanh, QCVN 02:2008/BCT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn trong bảo quản, vận chuyển, sử dụng và tiêu hủy vật liệu nổ công nghiệp, các quy chuẩn kỹ thuật về môi trường hiện hành có liên quan và các yêu cầu về an toàn, vệ sinh môi trường trong quá trình thực hiện dự án; có giải pháp kỹ thuật nổ mìn phù hợp để giảm thiểu tối đa sóng chấn động, sóng va đập không khí, bụi, đá văng trong quá trình thi công dự án.

2.4. Duy trì dòng chảy tối thiểu theo quy định tại Thông tư số 64/2017/TT-BTNMT ngày 22/12/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về xác định dòng chảy tối thiểu trên sông, suối và hạ lưu các hồ chứa, đập dâng; đảm bảo các nhu cầu sử dụng nước tưới tiêu và bảo vệ môi trường sinh thái phía hạ lưu đập; thực hiện các giải pháp quản lý, kỹ thuật khác trong quá trình thi công và vận hành đảm bảo các yêu cầu của quy trình vận hành hồ chứa, liên hồ chứa.

2.5. Bố trí lán trại công nhân, kho chứa nguyên vật liệu ở những nơi phù hợp, đảm bảo các yêu cầu an toàn, vệ sinh và bảo vệ môi trường trong quá trình thi công và vận hành Dự án.

2.6. Thực hiện giải pháp phòng ngừa và tổ chức theo dõi, giám sát các hiện tượng biến dạng bề mặt, dịch chuyển, sạt lở đất đá, mất ổn định bãi thải trong quá trình thi công xây dựng Dự án. Khi phát hiện có dấu hiệu xảy ra các hiện tượng mất an toàn, phải dừng ngay các hoạt động sản xuất, khẩn trương đưa người và thiết bị ra khỏi khu vực nguy hiểm, tiến hành các hoạt động ứng phó, báo cáo cơ quan chức năng việc thực hiện ứng phó sự cố.

2.7. Tổ chức thu gom, vận chuyển và xử lý toàn bộ khối lượng thực bì theo đúng quy định; tổ chức thu gom, lưu giữ, vận chuyển và xử lý các loại chất thải rắn, chất thải nguy hại, chất thải sinh hoạt phát sinh trong quá trình thực hiện Dự án đảm bảo các yêu cầu về an toàn và vệ sinh môi trường quy định tại Nghị định số 38/2015/NĐ-CP ngày 24 tháng 4 năm 2015 của Chính phủ về quản lý chất thải và phế liệu và Thông tư số 36/2015/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về quản lý chất thải nguy hại; không xả thải các chất thải sinh hoạt, các chất thải rắn và các chất thải nguy hại xuống sông Nậm Mực.

2.8. Xây dựng hệ thống thu gom thoát nước mưa, nước thải riêng biệt; xử lý toàn bộ nước thải sinh hoạt phát sinh trong quá trình vận hành Dự án đảm bảo đạt QCVN 14:2008/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải sinh hoạt, nước thải phát sinh trong quá trình xây dựng, nước rò rỉ qua gian máy nhiễm dầu sau xử lý trong quá trình vận hành Dự án đảm bảo đạt QCVN 40:2011/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải công nghiệp trước khi thải ra nguồn tiếp nhận (sông Nậm Mực).

2.9. Áp dụng các biện pháp kỹ thuật và quản lý bãi thải tạm thời nhằm phòng chống đất, đá cuốn trôi xuống sông khi gặp mưa lớn và lũ quét; đảm bảo việc đổ thải đất, đá thải đáp ứng các yêu cầu về an toàn vệ sinh môi trường; tuân thủ việc đổ thải đất đá tại bãi thải tạm theo đúng thiết kế và quy định pháp luật hiện hành.

2.10. Lập và thực hiện phương án phòng ngừa, ứng cứu khi xảy ra sự cố, đảm bảo an toàn cho người, máy móc, thiết bị, các công trình và môi trường xung quanh trong quá trình xây dựng và vận hành Dự án; tuân thủ các quy định về an toàn trong thi công và phòng chống cháy nổ.

2.12. Thiết kế, lắp đặt thiết bị quan trắc tự động liên tục đối với các thông số mực nước hồ, lưu lượng xả duy trì dòng chảy tối thiểu và truyền dữ liệu trực tiếp vào hệ thống giám sát khai thác, sử dụng tài nguyên nước về Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Điện Biên theo quy định tại Thông tư số 47/2017/TT-BTNMT ngày 07 tháng 11 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về giám sát khai thác, sử dụng tài nguyên nước, thực hiện giám sát các thông số thủy văn phục vụ cho việc vận hành xả lũ, có hệ thống cảnh báo an toàn lòng hồ và vùng hạ du hồ chứa.

2.13. Phối hợp với chính quyền địa phương xác định vị trí đổ thải đất, đá thải, phế thải xây dựng, thực bì phát sinh trong quá trình thi công; xây dựng kè chắn hoặc rọ đá chắn chân bãi thải để phòng chống đất, đá cuốn trôi xuống sông Nậm Mực; đảm bảo việc đổ thải đất, đá, phế thải xây dựng đáp ứng các yêu cầu về an toàn vệ sinh môi trường.

2.14. Phổ biến thông tin, tuyên truyền, giáo dục để nâng cao nhận thức của cán bộ, công nhân viên và cộng đồng về bảo vệ môi trường trong quá trình xây dựng và vận hành Dự án; có biện pháp quản lý đội ngũ cán bộ, lực lượng lao động nhằm ngăn chặn các hành vi chặt phá cây rừng xung quanh khu vực thực hiện Dự án; tuân thủ các quy định của Luật Lâm nghiệp, Luật Đa dạng sinh học; tiến hành trồng cây xung quanh tại các vị trí khu đất trống thích hợp nhằm tạo

cảnh quan môi trường, hạn chế khả năng lan truyền bụi, rửa trôi và xói mòn do mưa bão và lũ quét.

2.15. Thực hiện giám sát quá trình xói lở dọc hai bờ sông Nậm Mực, phía hạ lưu đập trong quá trình xây dựng và vận hành nhà máy và có các giải pháp phù hợp, kịp thời để khắc phục các tác động tiêu cực do sạt lở đất đá hai bên bờ sông.

2.16. Thực hiện chương trình quản lý, giám sát môi trường và các công trình, biện pháp bảo vệ môi trường khác như đã nêu trong báo cáo đánh giá tác động môi trường được phê duyệt; lưu giữ số liệu để các cơ quan quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường tiến hành kiểm tra khi cần thiết.

2.17. Trong quá trình triển khai xây dựng và vận hành dự án đảm bảo không ảnh hưởng đến đường biên giới Việt - Lào theo Hiệp định về Quy chế quản lý biên giới và cửa khẩu biên giới trên đất liền giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào ký ngày 16/3/2016.

3. Các điều kiện kèm theo:

3.1. Dự án chỉ được phép triển khai khi đã thực hiện xong việc khoanh định ranh giới Dự án và được cấp có thẩm quyền cho phép chuyển đổi mục đích sử dụng đất, giao đất, đền bù giải phóng mặt bằng theo quy định của pháp luật hiện hành. Chủ động, tích cực phối hợp với chính quyền địa phương triển khai thực hiện các giải pháp phục hồi sinh kế, hỗ trợ, ổn định cuộc sống lâu dài cho các hộ dân chịu tác động tiêu cực bởi Dự án.

3.2. Thiết kế cơ sở và các công trình bảo vệ môi trường trong thiết kế cơ sở phải được cơ quan nhà nước có thẩm quyền chấp thuận. Chủ dự án phải chịu trách nhiệm về công tác an toàn đập, hồ chứa và bảo vệ môi trường trong quá trình triển khai, vận hành của Dự án.

3.3. Thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật về xây dựng, thủy lợi, tài nguyên nước, an toàn đập, hồ chứa, bảo vệ môi trường, phòng cháy chữa cháy, an toàn lao động, bảo tồn đa dạng sinh học, bảo vệ và phát triển rừng, quản lý đất đai, an toàn điện, phòng, chống thiên tai và các quy phạm kỹ thuật trong quá trình thực hiện Dự án theo các quy định của pháp luật hiện hành.

3.4. Phối hợp với chính quyền địa phương và các cơ quan chức năng có liên quan thiết lập chế độ vận hành hồ chứa, liên hồ chứa nhằm đảm bảo an toàn đập, hồ, đảm bảo nhu cầu sử dụng nước của người dân và bảo vệ môi trường, sinh thái phía hạ lưu đập; xác định ranh giới hành lang bảo vệ hồ chứa ứng với mực nước cao nhất khi có lũ kiểm tra; thông báo về dao động mực nước hồ, lưu lượng xả, dao động mực nước hạ lưu đập ứng với các chế độ vận hành của Nhà máy và cảnh báo những vấn đề nguy hiểm để nhân dân biết, phòng tránh thiệt hại.

3.5. Thực hiện các biện pháp phòng ngừa, ứng phó sự cố; chủ động huy động nhân lực, vật lực để thực hiện nhiệm vụ bảo vệ đập và ứng phó với các tình huống thiên tai, xói lở bờ hồ, ngập lụt hạ du; theo dõi, kiểm tra phát hiện sự cố, các hiện tượng mất an toàn, biến dạng bề mặt, dịch chuyển, hư hỏng đập, sạt lở đất đá tại khu vực Dự án và lân cận trong quá trình thi công và vận hành.

3.6. Tuân thủ các quy định về khai thác, sử dụng tài nguyên nước, xả nước thải vào nguồn nước theo yêu cầu của Nghị định số 201/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước.

3.7. Thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ về tài chính theo quy định của pháp luật hiện hành; đảm bảo kinh phí để thực hiện các hoạt động bảo vệ môi trường và chương trình quan trắc, giám sát môi trường như đã nêu trong báo cáo đánh giá tác động môi trường.

Điều 2. Chủ dự án có trách nhiệm sau đây:

1. Lập, phê duyệt và niêm yết công khai kế hoạch quản lý môi trường của Dự án trước khi triển khai thực hiện dự án theo quy định pháp luật.

2. Thực hiện nghiêm túc các yêu cầu về bảo vệ môi trường quy định tại khoản 2 Điều 1 Quyết định này và các trách nhiệm khác theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.

3. Lập, phê duyệt và thực hiện kế hoạch thu dọn hồ chứa trước khi tích nước; thực hiện việc tích nước sau khi được Sở Tài nguyên và Môi trường kiểm tra, chấp thuận bằng văn bản.

4. Trong quá trình thực hiện nếu Dự án có những thay đổi so với báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt. Chủ dự án phải có văn bản báo cáo và chỉ được thực hiện những thay đổi sau khi có văn bản chấp thuận của UBND tỉnh Điện Biên.

Điều 3. Quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án là căn cứ để cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định các bước tiếp theo của dự án theo quy định tại khoản 2, Điều 25 Luật Bảo vệ môi trường.

Điều 4. Ủy nhiệm Sở Tài nguyên và Môi trường thực hiện kiểm tra các nội dung bảo vệ môi trường trong báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt tại Quyết định này.

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 128/QĐ-UBND ngày 26/01/2011 của UBND tỉnh Điện Biên về việc phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án “Thủy điện Huổi Chan 1”.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, Công thương, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Khoa học và Công nghệ, Ngoại Vụ, Bộ chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh Điện Biên, UBND Huyện Điện Biên, UBND huyện Mường Chà; Chủ dự án và thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường (b/c);
- Lãnh đạo UBND tỉnh;
- Sở Tài nguyên và Môi trường (03 bản);
- Công ty TNHH TM&XD số 6 (02 bản);
- Lưu VT, KTN.



**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**